



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 2220 0635

TELEPHONE:

1977:

VERM. F:

L-1214: Y NO

EXIT VISA:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM
(Ten Tu Nhan)

NGUYEN
Last (Ho)

V² 470
Middle

BE - TU
First (Ten)

Current Address: TẬP ĐOÀN 5 - XÃ 1 - HUYỆN NÚYEN HUYEN - TỈNH ĐỒNG NAI

Date of Birth: 1954

Place of Birth: TIEN - GIANG

Thang - Ngay - Nam

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP
(Thang - Ngay - Nam)

Detain: From 27/1/1978
Years: 15

To 27/07/1993
Months: 06

3. SPONSOR'S NAME:
(New co)

Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the OP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

Nguyễn Văn Bé Tư

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVE	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO
NGUYỄN THỊ THIÊN	1952	MẸ NGƯỜI
NGUYỄN THỊ PHUỖNG NGÂN	1976	EM
NGUYỄN ĐỨC THÀNH	1983	EM
Người viết đơn này Nguyễn Văn Bé Tư		
Belu		
Nguyễn Văn Bé Tư		

DEPENDENT'S ADDRESS (Listed on page 1)

Tập đoàn 5 - Đợt 1 - Xã Hòa Trường Huyện Vĩnh Bình - Hải Phòng

ADDITIONAL INFORMATION

Belu
Nguyễn Văn Bé Tư



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22204-0635
TELEPHONE

VIEWER

EXIT VISA

EXIT VISA

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN VĂN BÊ-TU
(Ten To Phan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: Tập đoàn 5 Ấp 1 Xã Xuân Trường Huyện Xuân Lộc Tỉnh Đồng Nai

Date of Birth: 1954 Place of Birth: TIỀN - CHIANG
Thang - Ngay - Nam

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Detention From 24/1/1978 To 24/4/1993
(Thang - Ngay - Nam) Years: 15 Months: 06 Days:

3. SPONSOR'S NAME:
(lien co)

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the OP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (FIRM) :

Nguyễn Văn Bé - Tú.

(Added on page 1)

[illegible]

DEPENDENT ADDRESS (if different from above)

Tập đoàn 5, Ấp 1 - Xã Xuân Trung, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

ADDITIONAL INFORMATION

Belu

Nguyễn Văn Bé tú

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại xuân Lộc

Số 01 GRT

0	0	3	0	8	2	0	0	6	5	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Thi hành án văn quyết định tha số.....ngày.....tháng..... năm 19.....
của.....

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ và tên Nguyễn Văn Bé Tư Sinh năm 1934

Các tên gọi khác.....

Nơi sinh Tiền Giang

Nơi đăng ký NKTT Ấp Quàng Khương - Quom Long - chợ Giàng - Tiền Giang

Can tội hạo loạn

Ngày bắt 27/1/1978 Án phạt chống thân

Theo quyết định, án văn số 51/H371 ngày 25 tháng 9 năm 1972

của Tòa án nhân dân tỉnh tiền Giang

Đã bị xử án mới về tội

cộng thành năm tháng.

Đã được giảm án 06 lần; cộng thành 4 năm 6 tháng.

Nay về cư trú tại Ấp Quàng Khương - Quom Long - chợ Giàng - tiền Giang

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã nơi về cư trú; trước ngày 30 tháng 7 năm 1972.

Lần tay ngón trở phải

Của Nguyễn Văn Bé Tư

Danh bản số 739

Lập tại tiền Giang

Họ tên chữ ký

người được cấp giấy



Betu

Nguyễn Văn Bé Tư

Ngày 27 tháng 7 năm 1972



Trưởng Phòng Cảnh Sát

BỘ NỘI VỤ

Trại Quần Lộ

Số 51.....GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

0	0	3	0	8	2	0	0	6	5	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Thi hành án văn quyết định tha số.....ngày.....tháng..... năm 19....
của.....

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ và tên Nguyễn Văn Bé Tư Sinh năm 1934

Các tên gọi khác.....

Nơi sinh Tiền Giang

Nơi đăng ký NKTT ấp quang khương - Quơn Long - chợ Giồng - Tiền Giang

Can tội bạo loạn

Ngày bắt 27/1/1978 Án phạt chống thân

Theo quyết định, án văn số 51/1332 ngày 25 tháng 9 năm 1979

của tòa án nhân dân tỉnh tiền giang

Đã bị xử án mới về tội.....

cộng thành..... năm..... tháng.

Đã được giảm án 06 lần; cộng thành..... năm..... tháng.

Nay về cư trú tại ấp quang khương - Quơn Long - chợ Giồng - tiền giang

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã nơi về cư trú; trước ngày 30.....
tháng 7 năm 1982.

Lần tay ngón trở phải

Của Nguyễn Văn Bé Tư

Họ tên chữ ký

Danh bản số 739..... người được cấp giấy

Lập tại tiền giang

Ngày 27 tháng 7 năm 1982

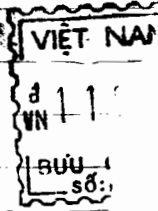
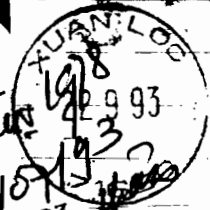
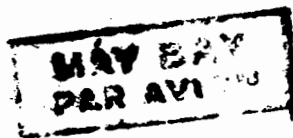


Trưởng Trại

Bé Tư
Nguyễn Văn Bé Tư

FROM: Nguyễn Văn Bé - TP.

Tập đoàn 5 qđ 1 Xuân Trường
Xuân Lộc - Đồng Nai



*Đã nhận
hà ngày 27/08/1993
đúng giờ*

TO: KHUÊ - MINH - THO.

PO. BOX 5435. ARLINGTON.

VA 22205-0635.

USA



228
11870

PAR AVION VIA AIR MAIL